

COMPARATIVE, SUPERLATIVE, EQUAL COMPARISONS

(SO SÁNH HƠN, SO SÁNH NHẤT, SO SÁNH BẰNG)

I. Theory (Lý thuyết)

1.1 Comparative và superlative (So sánh hơn và so sánh nhất)

| | | So sánh hơn | So sánh nhất |
|--------------|----------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| | Công thức | N1 + to be + adj-er + than + N2 EX: I am shorter than my brother. His pen is newer than my pen. | N1 + to be + the + adj-est... EX: She is the shortest student in my class. This blue car is the smallest. |
| | Tính từ một âm tiết | Adj + "er" EX: Small -> Smaller | Adj + "est" EX: Small -> Smallest |
| | Tính từ một âm tiết kết thúc bởi "e" | Adj + "r" EX: Cute -> Cuter | Adj + "st" EX: Cute -> Cutest |
| Tính từ ngắn | Tính từ kết thúc bởi 1 nguyên âm + 1 phụ âm | Gấp đôi phụ âm cuối và thêm "er" EX: Big -> Bigger | Gấp đôi phụ âm cuối và thêm "est" EX: Big -> Biggest |
| | Một số tính từ có hai âm tiết kết thúc bằng "-et, -ow, -le, -er, -y" | Áp dụng quy tắc thêm "-er" như tính từ ngắn. EX: clever -> cleverer simple -> simpler narrow -> narrower quiet -> quieter happy -> happier | Áp dụng quy tắc thêm "-est" như tính từ ngắn. EX: clever -> the cleverest simple -> the simplest narrow -> the narrowest quiet -> the quietest happy -> the happiest |
| Tính từ dài | | N1 + to be + more + adj + than + N2 EX: Your book is more expensive than his book. Exercise 1 is more difficult than exercise 2. | S + be + the most adj... EX: The lion is the most dangerous animal. The brown dress is the most expensive. |
| So sánh kém | Công thức | S1 + be + less + adj + than + S2 EX: That car is less expensive than this one. | S + be + the least + adj... EX: Mary's dress is the least beautiful dress. |
| Bất quy tắc | Good | Better | Best |
| | Bad | Worse | Worst |
| | Little | Less | Least |
| | Many/much | More | Most |
| | Far | Farther/ Further | Farthest/ Furthest |

1.2 Equal comparision (So sánh bằng)

S1 + be + as + adj + as + S2

EX: I'm as tall as my brother.

His city is as modern as mine.

II. Exercise (Bài tập)

Exercise 1: Complete each sentence or question with an adjective in the comparative form. (Hoàn thành câu với tính từ dưới dạng so sánh hơn)

1. This is _____ that one.
2. Their house is _____ ours.
3. He's _____ you are.
4. A Mercedes is _____ a Honda.
5. Our teacher is _____ yours.
6. The weather today is _____ what it was yesterday.
7. The house looks _____ after the housekeepers did their work.

Exercise 2: Complete each sentence or question with an adjective in the superlative form. (Hoàn thành câu với tính từ dưới dạng so sánh nhất)

1. She makes _____ lasagna.
2. January is _____ month of the year.
3. That's _____ hotel in the city.
4. Jacob has _____ apartment I've ever seen.
5. What's _____ day of the week for traveling?
6. Everyone says that's _____ highway to drive on at night.
7. _____ way to get to Chicago is by train.
8. He's _____ liar.

9. What's _____ movie you've ever seen?
10. Who makes _____ money in your household?

Exercise 3: Complete each sentence or question with an adjective in the comparison forms.
(Điền vào chỗ trống)

1. Traveling in winter is _____ (interesting) than in summer.
2. Lana is _____ (old) than John.
3. China is far _____ (large) than the UK.
4. My garden is a lot _____ (colorful) than this park.
5. Helen is _____ (quiet) than her sister.
6. Can a whale swim _____ (fast) a dolphin can?
7. Many people believe that Quang Hai is not as _____ (successful)
8. many famous football players in the world.
9. I am _____ (intelligent) than her. Her score is always higher than mine.
10. Her ideas were _____ (practical) suggestions. It is impossible to carry out.
11. Internet is one of (important) _____ inventions that changes humans' life.
12. My mom's dishes are as _____ (delicious) food served at restaurants.
13. My current apartment is _____ (comfortable) than the one, I rented 2 years ago.
14. Canada is far _____ (large) than Vietnam.
15. Who is the _____ (tall) person in your family?
16. Goods are going to be _____ (expensive) during Tet holiday.

Excercise 4: Rewrite sentences without changing meanings (Viết lại câu sao cho nghĩa không đổi)

1. My sister is earning much less than my brother.
⇒ (more) _____ .
2. Pork is cheaper than beef.
⇒ (more) _____ .

3. To my knowledge, speaking Chinese is easier than writing Chinese.

⇒ (harder) _____ .

4. This is the most delicious lunch he's even had.

⇒ (more) _____ .

5. There is no better doctor in this hospital than Mr.Hung.

⇒ (best) _____ .

6. The pink ruler is shorter than the green one.

⇒ (longer) _____ .

7. There isn't anywhere as old as that castle.

⇒ (oldest) _____ .

8. Have you got any bigger pants than that one?

⇒ (biggest) _____ .

9. I am not taller than anyone in the class.

⇒ (shortest) _____ .

10. The red car runs faster than the blue one.

⇒ (slower) _____ .